

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2021/HS-ST  
Ngày: 30/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Cao Nhật Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đặng Minh Lý;

Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 127/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Đào Đức D, sinh năm: 1999 tại Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố 8, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Đào Đức T và bà Trần Thị C; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 23/10/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2021 cho đến nay; có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Trần Thị G, sinh năm 1966; địa chỉ: khu phố 6, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt;

2. Ông Lê Hùng Th, sinh năm 1991; địa chỉ: khu phố 6, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

*Người làm chứng:* Nguyễn Thanh B; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 04 giờ ngày 25/02/2021, trong lúc tuần tra trên đường Nguyễn Bình, đoạn qua khu phố 3, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Công an phường P phát hiện Đào Đức D đang điều khiển xe mô tô biển số 61B1-342.70 có dấu hiệu nghi vấn nên yêu cầu D dừng xe để kiểm tra thì phát hiện D ném 01 túi nylon bên trong có chứa chất màu trắng xuống mặt đường. Sau đó, D khai nhận đó là ma túy đá nên lực lượng tuần tra tiến hành đưa D về trụ sở Công an phường P để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 02/3/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có Kết luận giám định số 102/MT-PC09, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon miệng kéo dính là ma túy, có trọng lượng là 0,0610 gam Methamphetamine; khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,0268 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo D đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Quá trình điều tra, xác định: 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, nhãn hiệu Metallicstar, màu xanh, số khung VNSPCH0011S071543, số máy 1P52FMH310209700, biển số 61B1-342.70 do ông Lê Văn T đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và ông T đã chết vào ngày 15/4/2017 nên xe mô tô trên hiện do gia đình ông T quản lý, sử dụng mà không làm thủ tục đăng ký, chuyển quyền sở hữu. Khoảng tháng 02/2021, Lê Hùng Th (là con của ông T) giao xe mô tô trên cho D sử dụng để làm phương tiện đi lại. Ngày 25/02/2021, D sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì Th hoàn toàn không biết. Do đó, ngày 07/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại xe cho mô tô trên cho bà Trần Thị G (là mẹ của anh Th) theo Quyết định xử lý vật chứng số 64/QĐ/CQ.CSĐT cùng ngày 07/5/2021.

Đối với 0,0268 gam ma túy, loại Methamphetamine, là vật chứng của vụ án nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra quyết định chuyển vật chứng nêu trên đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với người đàn ông tên Tý mà D đã liên hệ để mua ma túy về sử dụng tại khu vực thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, do quá trình điều tra D đều khai nhận không biết rõ nhân thân, lai lịch của người đàn ông này nên Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục điều tra, xác minh và đề nghị xử lý sau khi có đủ căn cứ.

- Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số 136/CT-VKS-HS ngày 17/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Đào Đức D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo D mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 túi nylon miệng kéo dính có trọng lượng là 0,0268 gam Methamphetamine là vật chứng của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo Đào Đức D nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đào Đức D đã khai nhận: Khoảng 04 giờ ngày 25/02/2021, trên đường Nguyễn Bình, khu phố 3, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo D có hành vi tàng trữ 0,0610 gam, loại Methamphetamine để nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo D đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục vi phạm. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, làm phát sinh các tệ nạn xã hội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của nhà nước mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó Hội đồng xét xử quyết định xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét đề nghị của kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với 0,0268 gam Methamphetamine còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử sẽ tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Đối với xe mô tô biển số 61B1-342.70, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại cho bà Trần Thị G là đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 260 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Đức D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đào Đức D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/02/2021.

2. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 0,0268 gam Methamphetamine.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 118.21 ngày 28/5/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).*

3. Về án phí: Bị cáo Đào Đức D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Nhật Thanh**